

Bản án số: 16/2019/ HSST

Ngày: 08/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Văn Chiến

2- Bà Khuất Thị Khuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hưng- Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:

Ông Phùng Văn Chung- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2019/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn Đ, sinh năm 1989, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Y, xã C, huyện T, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn Y, xã C, huyện T, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn N1 và bà Bùi Thị T1; vợ: Bùi Thị L; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không. Có mặt.

Bị hại:

1. Chị Kiều Thị N, sinh năm 1972. Có mặt.

Trú tại: Thôn Y, xã C, huyện T, Thành phố Hà Nội

2. Ông Kiều Văn T, sinh năm 1964. Có mặt.

Trú tại: Thôn Y, xã C, huyện T, Thành phố Hà Nội

Người làm chứng:

1. Chị Trần Thị H, sinh năm 1975. Có mặt.
Trú tại: Thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Hòa Bình.
2. Anh Lê Văn D, sinh năm 1973. Có mặt.
Trú tại: Thôn Y, xã C, huyện T, Thành phố Hà Nội.
3. Bà Bùi Thị T2, sinh năm 1964. Có mặt.
Trú tại: Thôn Y, xã C, huyện T, Thành phố Hà Nội.
4. Bà Kiều Thị B- sinh năm 1946. Vắng mặt.
Trú tại: Thôn Y, xã C, huyện T, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 17/9/2018, bà Bùi Thị T2 là mẹ của bị cáo Lê Văn Đ, đến nhà bà Kiều Thị B ở Thôn Y, xã C để trao đổi việc thống nhất đo đất đang tranh chấp giữa hai gia đình. Lúc này tại nhà bà B có anh Lê Văn D, chị Kiều Thị N (là con trai và con dâu bà B), ông Kiều Văn T (là con rể bà B) và chị Trần Thị H (Là vợ thứ hai của anh Lê Văn D nhưng không có đăng ký kết hôn) đang ở nhà. Do hai bên không thống nhất được quan điểm nên bà T2 ra về. Khi bà T2 đi đến cổng nhà bà B thì chị H có lời nói xúc phạm bà T2 nên giữa bà T2 và chị H xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Bà T2 dùng tay trái túm cổ áo rồi lấy tay phải tát một phát trúng má bên trái chị H. Sau đó T2 và H túm tóc và dùng tay đánh vào mặt và đầu nhau. Thấy vậy, chị N chạy lại can ngăn kéo bà T2 và chị H ra thì bà T2 cúi xuống nhặt nửa viên gạch lục, màu đỏ ném trúng mu bàn chân phải chị H. Anh D đang hút thuốc lào ở trong nhà thấy vậy nên cầm theo điều cày chạy ra định can ngăn thì bị một nam thanh niên lạ mặt mặc áo hồng ôm lại. Lúc này, bị cáo Lê Văn Đ chạy từ trong nhà ra và lao vào dùng tay phải đâm 03 phát trúng đầu chị H. Chị N vào can ngăn thì Đ dùng tay phải đâm khoảng 04 đến 05 phát trúng đầu, mặt chị N. Lúc đó có nam thanh niên lạ mặt mặc áo xanh chạy tới can ngăn đẩy chị H và chị N ra thì Đ tiếp tục lao vào đâm 02 phát trúng mặt khiến chị N bị ngã ngửa về phía sau đè xuống góc bậc hiên nhà chị N. Đ tiếp tục nhặt nửa viên gạch lục ném về phía chị N nhưng không trúng. Thấy vậy, ông Kiều Văn T chạy ra để can ngăn thì Đ đẩy làm ông T mất đà bị cúi khom người xuống, Đ liền nhặt nửa viên gạch lục, màu đỏ kích thước khoảng (10x10x5)cm cầm bằng tay trái chạy đến vị trí ông T cách ông T khoảng 70cm, đập 01 phát từ trên xuống dưới trúng đầu (phía sau gáy) ông T. Thấy ông T chảy máu đầu thì Đ buông bỏ viên gạch xuống dưới đất, sau đó mọi người can ngăn thì Đ và gia đình ra về.

Hậu quả: Chị Kiều Thị N và ông Kiều Văn T bị thương phải đi cấp cứu và nằm điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện Thạch Thất.

Tại Bản kết luận giám định số: 6422/C09-TT1, ngày 28/11/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Đối chiếu với Bảng tỷ lệ phần trăm thương tích ban hành kèm theo Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do gãy di lệch trượt thân đốt sống cột 1 và 2 độ II của chị Kiều Thị N tại thời điểm giám định là: 06% (Sáu phần trăm).

Cơ chế hình thành thương tích của chị Kiều Thị N do vật tày gây nên.

Tại Bản kết luận giám định số: 6423/C09-TT1, ngày 28/11/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Đối chiếu với Bảng tỷ lệ phần trăm thương tích ban hành kèm theo Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vùng cằm trái của ông Kiều Văn T tại thời điểm giám định là: 02% (Hai phần trăm).

Vật chứng của vụ án: Sau khi gây thương tích cho ông T thì bị cáo Đ đã buông bỏ nửa viên gạch lục xuống đường khu vực cổng nhà bà B. Cơ quan điều tra đã thực hiện truy tìm nhưng không thu giữ được nửa viên gạch lục trên.

Sau khi sự việc xảy ra, ông Kiều Văn T và chị Kiều Thị N đã có đơn gửi Công an huyện Thạch Thất giải quyết theo quy định của pháp luật.

Chị Trần Thị H và bà Bùi Thị T2 có hành vi đánh nhau nhưng chị H và bà T2 từ chối đi giám định thương tích và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với chị Trần Thị H và bà Bùi Thị T2.

Về Dân sự: Ông Kiều Văn T và chị Kiều Thị N không yêu cầu bị cáo bồi thường thương tích.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại là chị Kiều Thị N và người làm chứng là chị Trần Thị H đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ cho Cơ quan điều tra để điều tra bổ sung về hai thanh niên lạ mặt tham gia cùng bị cáo Đ đánh chị H và chị N để tránh bỏ lọt tội phạm. Chị Trần Thị H khai trước đây tại cơ quan điều tra chị không rút yêu cầu việc giám định thương tích đối với hành vi của bị cáo Đ và thanh niên lạ mặt cùng Đ đánh chị H, đồng thời không rút việc xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đ. Chị H cho rằng cán bộ Điều tra bắt chị ký không vào tờ giấy trắng sau đó hợp thức về nội dung dẫn đến việc chị rút toàn bộ yêu cầu giám định thương tích và yêu cầu xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đ trong việc Đ gây thương tích cho chị H. Theo chị H thì chị cũng là người bị hại trong vụ án, nhưng Tòa án lại xác định chị tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách người làm chứng là không đúng.

Bản cáo trạng số 24/CT- VKS-TT ngày 18/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lê Văn Đ về tội “ Cố ý gây thương tích” theo Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 134; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lê Văn Đ từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Đối với yêu cầu bổ sung của chị Kiều Thị N và chị Trần Thị H tại phiên Tòa thấy: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo Đ cũng như chị N, ông T, anh D, chị H đều không biết được họ, tên, địa chỉ của hai thanh niên lạ mặt xuất hiện tại cuộc xô xát giữa gia đình bị cáo Đ với gia đình anh D. Bị cáo Đ khai hai thanh niên lạ mặt này hôm đó đến nhà em rể của Đ để xin làm thợ, thấy việc xô xát đánh nhau thì họ vào can ngăn. Vì lần đầu gặp nên Đ không biết họ là ai và do công việc của em rể Đ không phù hợp nên hai thanh niên này cũng không đến làm thợ nữa.

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Tại biên bản ghi lời khai của chị Kiều Thị N (Bút lục số 102, 103, 104, 105), chị N khai khi Đ xông vào đánh chị N và chị H thì thanh niên mặc áo cộc màu xanh vào đẩy chị N và chị H ra để ngăn không cho Đ đánh. Chị N cũng xác nhận nam thanh niên lạ mặt mặc áo màu Hồng cũng không đánh ai mà chỉ ôm chặt lấy anh D không cho đánh nhau. Tại Biên bản ghi lời khai của chị Trần Thị H (Bút lục 124, 125) chị H khai hai nam thanh niên lạ mặt không đánh ai. Khi Đ xông vào đánh chị N và chị H thì nam thanh niên mặc áo xanh lao vào đẩy chị N và chị H về phía sau không cho Đ đánh. Hội đồng xét xử đã cho chị H xem lại biên bản trên, chị H xác nhận các chữ viết, chữ ký họ tên dưới mục “Người khai” tại các bút lục trên là chữ viết của chị H. Tại phiên Tòa chị H không cung cấp được họ tên cán bộ điều tra yêu cầu chị H ký không tên vào tờ giấy trắng là ai và sự việc diễn ra vào ngày, tháng , năm nào. Hội đồng xét xử đã cho chị H xem lại “Đơn xin từ chối đi giám định thương tích và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự” của chị H lập ngày 08/11/2018 (Bút lục 58), chị H xác nhận chữ viết phần nội dung trong đơn giống chữ viết của chị H, còn chữ ký họ tên dưới mục “Người viết đơn” là chữ viết của chị H. Căn cứ vào nội dung đơn này thể hiện việc chị H xác nhận những người gây thương tích cho chị H là bà T2 và bị cáo Đ, nhưng do thương tích nhẹ, không ảnh hưởng đến sức khỏe nên chị H xin từ chối đi giám định thương tích và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây thương tích cho chị H vào ngày 17/9/2018 tại gia đình bà

B. Tại phiên Tòa chị H không xuất trình được căn cứ chứng minh việc chị H chỉ viết đơn xin từ chối giám định đối với phần thương tích do bà T2 gây ra và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với một mình bà T2. Quá trình điều tra, do không ai cung cấp được họ, tên, địa chỉ của hai thanh niên lạ mặt nên Cơ quan điều tra không lấy được lời khai của họ.

Tại Cơ quan điều tra, chị H xin từ chối giám định thương tích, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây thương tích cho chị H vào ngày 17/9/2018 tại gia đình bà B. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, chị H không yêu cầu những người gây thương tích cho chị phải bồi thường thương tích. Trong vụ án này Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát chỉ khởi tố và truy tố đối với hành vi của Lê Văn Đ gây thương tích cho ông Kiều Văn T và bà Kiều Thị N, nên Tòa án xác định chị Trần Thị H chỉ là người làm chứng trong vụ án.

Từ các nhận định trên cho thấy việc chị Kiều Thị N và chị Trần Thị H yêu cầu trả hồ sơ điều tra bổ sung đối với hai nam thanh niên lạ mặt và thay đổi tư cách tham gia tố tụng của chị H trong vụ án là không có căn cứ, nên không được chấp nhận.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Bản kết luận giám định thương tích, lời khai người bị hại, lời khai của những người làm chứng. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Do có tranh chấp đất đai giữa gia đình bị cáo Đ với gia đình anh Lê Văn D. Khoảng 16 giờ ngày 17/9/2018, tại cổng nhà anh D đã xảy ra mâu thuẫn đánh nhau giữa bà Bùi Thị T2 (Mẹ của bị cáo Đ) với chị Trần Thị H (Vợ thứ hai của anh D). Lúc đó bị cáo Đ từ trong nhà chạy ra thấy bà Tươi và chị Huyền đang túm tóc đánh nhau thì Đức lao vào dùng tay đâm vào đầu chị H. Thấy vậy, chị Kiều Thị N (Vợ cả của anh D) vào can ngăn đẩy bà T2 và chị H ra thì bị Đ dùng tay đâm 04 đến 05 phát vào đầu. Lúc đó có nam thanh niên lạ mặt mặc áo xanh chạy tới can ngăn đẩy chị H và chị N ra thì Đ tiếp tục lao vào đâm 02 phát trúng mặt làm chị N bị ngã ngửa về phía sau đè xuống góc bậc hiên nhà. Đ tiếp tục nhặt nửa viên gạch lục ném về phía chị N nhưng không trúng. Thấy vậy, ông Kiều Văn T (Anh rể của anh D) vào can ngăn thì bị Đ đẩy làm ông T mất đà cúi khom người, ngay lập tức bị cáo Đ cầm nửa viên gạch lục trên tay trái đập vào phía sau đầu ông Kiều Văn T làm ông T bị thương chảy máu.

Căn cứ Bản kết luận giám định số: 6422/C09-TT1, ngày 28/11/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an thì chị Kiều Thị N bị gãy di lệch trượt thân đốt sống cột 1 và 2 độ II. Tại thời điểm giám định, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị N là 06% (Sáu phần trăm).

Căn cứ Bản kết luận giám định số: 6423/C09-TT1, ngày 28/11/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an thì ông Kiều Văn T bị thương vùng chẩm trái, không có hình ảnh tổn thương nhu mô não và xương hộp sọ. Tại thời điểm giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sọ vùng chẩm trái của ông Kiều Văn T là 02% (Hai phần trăm).

Hành vi của Lê Văn Đ dùng gạch lục là hung khí nguy hiểm đập vào vùng chẩm trái đầu ông Kiều Văn T gây thương tích 2% và dùng tay đâm vào đầu bà Kiều Thị N làm bà N bị ngã gây thương tích 6%, đã phạm tội Cố ý gây thương tích theo điểm a Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ.

[4]. Về hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của ông T và bà N, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, nên phải có hình phạt nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo thành người tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm hình phạt cho bị cáo theo các điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nguyên nhân xảy ra vụ án một phần do lỗi của phía gia đình bị hại (Chị Trần Thị H) đã có lời nói xúc phạm mẹ bị cáo Đ trong việc giải quyết tranh chấp đất giữa hai gia đình dẫn đến việc xô sát đánh nhau giữa chị H và bà T2. Khi bị cáo Đ từ nhà chạy ra thấy bà T2 (Mẹ bị cáo) và chị H đang túm tóc đánh nhau, nên phần nào ảnh hưởng kích động đến tâm lý của bị cáo Đ. Vì vậy, bị cáo Đ được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng ổn định, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và giao cho Ủy ban nhân dân xã C nơi bị cáo cư trú quản lý, giám sát cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người tốt.

[5]. Về dân sự: Ông Kiều Văn T và chị Kiều Thị N không yêu cầu bị cáo bồi thường thương tích, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 134; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Lê Văn Đ** 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn

